

Số: 218/BC- STP

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả công tác phối hợp giữa cơ quan Tư pháp và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp về tăng cường thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Văn bản số 3644/BTP- PBGDPL ngày 27/9/2018 của Bộ Tư pháp về việc đánh giá kết quả thực hiện công tác phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tăng cường thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, Sở Tư pháp báo cáo đánh giá kết quả công tác phối hợp giữa cơ quan Tư pháp và Mặt trận Tổ quốc các cấp về tăng cường thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

I. TÌNH HÌNH 09 NĂM THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỐI HỢP

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 117/QĐ- UBND ngày 11/3/2014 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, trong đó có nội dung phối hợp giữa thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở giữa Ủy ban Mặt trận tổ quốc và cơ quan Tư pháp.

- Sở Tư pháp, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã ký kết Chương trình phối hợp số 15/CTPH- STP- BTTUBMTTQ ngày 02/7/2009 về tăng cường thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, giai đoạn 2009- 2012; Phòng Tư pháp và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn ký kết, ban hành 148 chương trình phối hợp và tổ chức triển khai thực hiện.

- Cơ quan Tư pháp tham mưu trình UBND cùng cấp ban hành 80 kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở, xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ban hành 80 kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó có nội dung phối hợp thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; bên cạnh đó, cơ quan Tư pháp cấp tỉnh, cấp huyện đã ban hành 38 văn bản hướng dẫn công tác hòa giải cơ sở.

- Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã sao gửi Chương trình phối hợp số 15/CTPH- STP- BTTUBMTTQ đến Phòng Tư pháp, UBMTTQ các huyện, thành phố để triển khai thực hiện. Ngoài ra, hai ngành còn phổ biến đến đối tượng thuộc phạm vi quản lý thông qua hội nghị giao ban, Hội nghị tập huấn, qua đó đã kịp thời triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung Chương trình.

2. Phối hợp xây dựng, củng cố, kiện toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở

- Hằng năm, Sở Tư pháp trình UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở; củng cố, kiện toàn tổ chức tổ hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở...; UBND các huyện, thành phố ban hành văn bản chỉ đạo việc rà soát, củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động tổ hòa giải; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã phối hợp với Công chức Tư pháp- Hộ tịch hướng dẫn Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố tiến hành rà soát tổ chức của các Tổ hòa giải ở cơ sở để kịp thời kiện toàn, bổ sung, thay thế khi bị thiếu khuyết hoặc có sự thay đổi về nhân sự.

- Trưởng Ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố tiến hành rà soát, lựa chọn, giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn trở thành hòa giải viên, tổ chức cho đại diện các hộ gia đình trong thôn tiến hành bầu hòa giải viên theo quy định tại Điều 8 Luật Hòa giải ở cơ sở. Đến nay, toàn tỉnh có 2.099 tổ hòa giải/2.096 thôn, xóm, tổ nhân dân (*thôn địa bàn rộng thành lập 02 tổ hòa giải*) với 12.896 hòa giải viên, trung bình mỗi Tổ hòa giải có từ 05 - 07 hòa giải viên; đa số hòa giải viên là những người đang tham gia hoạt động trong các tổ chức, đoàn thể của thôn, xóm, tổ nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm, có khả năng vận động thuyết phục (*trong đó có 2.099 hòa giải viên là Trưởng Ban công tác mặt trận thôn, xóm*).

3. Lồng ghép hoạt động hòa giải ở cơ sở trong thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động

- Trong những năm qua, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh thực hiện lồng ghép thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở với các phong trào, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư: Chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai; phối hợp với các đoàn thể triển khai thực hiện Kế hoạch liên tịch giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh phát động Phong trào thi đua vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, tận dụng đất đai được giao tăng gia sản xuất...

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên Mặt trận tăng cường phối hợp hoạt động hòa giải với phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động của 160 *Câu lạc bộ pháp luật* với tổng số 9.460 hội viên; thường xuyên kiện toàn, củng cố và duy trì hoạt động của 1.403/2.041 *Nhóm nông cốt*; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, đơn vị thực hiện các buổi nói chuyện chuyên đề, tọa đàm, truyền thông, tuyên truyền pháp luật, cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; vận động, giúp đỡ người dân hiểu, tự giác chấp hành pháp

luật, tham gia các Phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* (nay là Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”); phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, thực hiện quy ước cơ sở; Cuộc vận động Ngày vì người nghèo; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật, thực hiện tốt Phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*, tích cực tham gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; xây dựng mô hình điểm *Thực hiện hài hòa xóa đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường*, tổ chức lễ mít tinh nhân ngày môi trường hàng năm thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia. Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã cụ thể hóa các nội dung thực hiện công tác hòa giải thành tiêu chí bình xét “*Gia đình văn hóa*”, “*Khu dân cư tiên tiến*”, “*Thôn, bản, tổ nhân dân văn hóa*” trong cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” (nay là Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”) nhằm gắn công tác hòa giải nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội của địa phương; tích cực phối hợp với chính quyền vận động Nhân dân giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong gia đình, khu dân cư bằng biện pháp hòa giải, khuyến khích thành viên của mình, những cá nhân có uy tín, có chuyên môn, kỹ năng hòa giải tham gia hòa giải. Việc tham gia trực tiếp vào hoạt động hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp tại cơ sở và lồng ghép hoạt động hòa giải trong thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở đã nâng cao tỷ lệ các hộ gia đình đạt Danh hiệu “*Gia đình văn hóa*” hằng năm¹

- Việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò, ý nghĩa của hòa giải ở cơ sở để vận động Nhân dân áp dụng giải quyết các mâu thuẫn tranh chấp ở cơ sở, khu dân cư bằng biện pháp hòa giải được thực hiện tốt, kết quả đã tổ chức 438 hội nghị cho 15.031 lượt người²; tổ chức 02 Hội thi hòa giải viên giỏi ở cơ sở thu hút 169 lượt người tham gia và gần 1.000 lượt người cổ vũ.

4. Phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Trong quá trình thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải cơ sở, ngành Tư pháp thường xuyên phối hợp với Mặt trận Tổ quốc các cấp theo dõi, kiểm tra hoạt động của các Tổ hòa giải ở và hòa giải viên tại cơ sở, cụ thể: Sở Tư

¹ Từ năm 2008 đến 2017 có 1.438.580 lượt hộ gia đình đạt danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, cụ thể: Năm 2008 có 138.537 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 78,8%; năm 2009 có 138.937 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 79,91%; năm 2010 có 145.557 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 81,70%; năm 2011 có 150.775 gia đình văn hóa, đạt 84,0%; năm 2012 có 23.076 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 81,57%; năm 2013 có 156.821 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 87,5%; năm 2014 có 163.617 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 84,1; năm 2015 có 169.539 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 86,1%; năm 2016 có 174.556 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 87,2%; năm 2017 có 177.165 gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 88%.

² Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở cho 112 đại biểu; UBND các huyện, thành phố tổ chức 25 hội nghị cho 1.307 đại biểu; UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức 229 hội nghị cho 9.975 đại biểu; Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp lồng ghép tuyên truyền Luật Hòa giải tại 113 hội nghị tập huấn công tác Mặt trận cho 100% cán bộ Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở các khu dân cư, hòa giải viên cơ sở; lồng ghép tuyên truyền Luật Hòa giải cơ sở qua hệ thống truyền thanh cơ sở, tuyên truyền pháp luật lưu động, trợ giúp pháp lý cho 3.637 lượt người

pháp đã tham mưu giúp Hội đồng phối hợp PBGDPL ban hành 09 kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, kết quả đã kiểm tra tại 27 đơn vị cấp huyện và 56 đơn vị cấp xã; UBND các huyện, thành phố đã ban hành 63 kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL gắn với kiểm tra công tác hòa giải cơ sở, kiểm tra 63 cuộc tại 315 đơn vị cấp xã; Công chức Tư pháp- Hộ tịch phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã tự kiểm tra công tác hòa giải trên địa bàn. Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thành phố thực hiện kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn, qua công tác kiểm tra kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc về công tác hòa giải cơ sở, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị các cơ quan liên quan có biện pháp giải quyết, tháo gỡ tại các hội nghị tổng kết công tác PBGDPL, tổng kết hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL...

- Sở Tư pháp, Mặt trận Tổ quốc tỉnh biên soạn, cung cấp 97.550 bộ tài liệu, sách pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ công tác hoà giải, Bản tin công tác Mặt trận cho các tổ hoà giải ở cơ sở để phục vụ công tác hòa giải.

- Sở Tư pháp xây dựng dự thảo, chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*Nghị quyết 11/2015/NQ- HĐND ngày 18/01/2015*); trình UBND tỉnh ban hành Văn bản số 441/UBND-NC ngày 04/3/2015 triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/2015/NQ- HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Hằng năm, trên cơ sở mức chi cho công tác hòa giải quy định tại Nghị quyết 11/2015/NQ- HĐND, cơ quan Tư pháp xây dựng dự toán kinh phí công tác hòa giải cơ sở đề nghị UBND cấp để triển khai thực hiện: Từ năm 2014 đến 2018 toàn tỉnh được cấp 14.775.146.000đ kinh phí chi cho hoạt động hòa giải ở cơ sở (*cấp tỉnh: 267.221.000đ; cấp huyện 1.072025.000đ; cấp xã 13.435.900.000*).

- Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên, cơ quan Tư pháp từ cấp tỉnh đến công chức Tư pháp- Hộ tịch cấp xã và Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tổ chức, phối hợp tổ chức 1.599 lớp tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho 186.346 lượt người; theo dõi, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở; phối hợp kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng về công tác hòa giải ở cơ sở³.

- Mặt trận Tổ quốc cấp xã đã phát huy tốt vai trò tham gia trực tiếp vào hoạt động hòa giải như: động tổ chức, cá nhân hội viên tham gia công tác hòa giải; phối hợp với chính quyền xây dựng Tổ an ninh nhân dân tự quản, Tổ hòa giải Nhân dân; hằng năm, ban hành kế hoạch hoạt động trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Mặt trận tham gia công tác hòa giải, lồng ghép với tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với hòa giải.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

³ Giám đốc Sở Tư pháp tặng Giấy khen cho 08 cá nhân; Chủ tịch UBND huyện Sơn Dương tặng giấy khen cho 23 tập thể và 31 cá nhân; Bộ trưởng Bộ văn hóa Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen cho 01 hòa giải viên có thành tích trong công tác hòa giải cơ sở.

1. Ưu điểm

- Việc phối hợp thực hiện công tác hòa giải cơ sở đã góp phần tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, Nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở đối với việc giải quyết phần lớn các tranh chấp, mâu thuẫn nhỏ tại cộng đồng dân cư; hạn chế tình trạng đơn thư khiếu kiện do thiếu hiểu biết; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; góp phần xây dựng nếp sống văn minh và thực hiện tốt quy ước ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới.

- Việc phối hợp thực hiện công tác hòa giải cơ sở đã xây dựng được cơ chế phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở trong công tác hòa giải, gắn với phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân tại cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở khu dân cư.

- Từ việc thực hiện tốt công tác phối hợp đã đạt được các mục tiêu: Xây dựng và củng cố, kiện toàn đạt 100% thôn, xóm, tổ dân phố có Tổ hòa giải hoạt động; đội ngũ hòa giải viên đảm bảo đúng quy định của Luật Hòa giải cơ sở⁴; tỷ lệ hòa giải thành tăng hằng năm⁵; gắn hoạt động hòa giải với tuyên truyền pháp luật và các cuộc vận động, các phong trào khu dân cư...

2. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế:

- Nhiều địa phương chưa phát huy được vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc các cấp trong phối hợp quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phối hợp hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về hòa giải ở cơ sở ở một số nơi còn chưa kịp thời, hình thức triển khai chưa hiệu quả.

- Kỹ năng hoà giải và kiến thức pháp luật của một số hoà giải viên còn hạn chế; nhiều vụ việc hòa giải liên quan đến lĩnh vực đất đai phức tạp vì vậy tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc này chưa cao.

- Kinh phí cấp cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu giúp UBND cùng cấp thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở còn ít, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có địa phương không được cấp kinh phí này; mức chi cho vụ việc hòa giải còn chưa cao (200.000đ/vụ việc); một số đơn vị chi kinh phí cho hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở chưa kịp thời (*chi một đợt vào cuối năm*).

- Hoà giải viên các Tổ hoà giải đa số là những người tuổi đã cao nên hạn chế về sức khỏe; thường xuyên thay đổi theo nhiệm kỳ ảnh hưởng đến việc củng cố, kiện toàn Tổ hoà giải.

2.2. Nguyên nhân

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã phải kiêm nhiệm nhiều công việc, vì vậy theo dõi, quản lý công tác hoà giải ở cơ sở còn hạn chế; Ủy ban Mặt trận tổ

⁴ Có 2.099 tổ hòa giải/2.096 thôn, xóm, tổ nhân dân với 12.896 hòa giải viên, trung bình, mỗi Tổ hoà giải có từ 05 - 07 hoà giải viên; trong đó nam có 9.381 người (chiếm 72,7%), nữ 3.515 người (chiếm 27,3%); dân tộc thiểu số 6.929 người (chiếm 53,7%); có 66/12.896 hòa giải viên có trình độ chuyên môn luật (đạt 0,51%); các hòa giải viên đều đủ tiêu chuẩn quy định tại Luật Hòa giải cơ sở.

⁵ Năm 2011 đạt tỷ lệ 73,7; năm 2012 đạt tỷ lệ 76,6; năm 2013 đạt tỷ lệ 77,9%; năm 2014 đạt tỷ lệ 83,5; năm 2015 đạt tỷ lệ 83,4; năm 2016 đạt tỷ lệ 83,8; năm 2017 đạt tỷ lệ 86,8%; 6 tháng đầu năm 2018 đạt tỷ lệ 85,5%

quốc một số địa phương chưa chủ động phối hợp với Công chức Tư pháp - Hộ tịch trong hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Điều kiện kinh tế của địa phương còn khó khăn, kinh phí chi cho hoạt động quản lý nhà nước về hòa giải cơ sở chưa tự cân đối được.

- Số lượng hòa giải viên có trình độ chuyên môn luật ít, không được tập huấn thường xuyên.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ Tư pháp:

- Xem xét đề nghị sửa đổi Luật Hòa giải ở cơ sở theo đó cần xác định rõ, cụ thể trách nhiệm quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động hòa giải là trách nhiệm của cơ quan Tư pháp; Ủy ban Mặt trận tổ quốc các cấp có vai trò giám sát việc triển khai thực hiện công tác hòa giải cơ sở; Quy định cụ thể thời hạn tiến hành hòa giải, giới hạn số lần hòa giải không thành tối đa cho mỗi vụ việc;

- Phối hợp với Bộ Tài chính xem xét sửa đổi Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, theo đó nâng các mức kinh phí chi bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở phù hợp với tình hình kinh tế hiện nay nhằm khích lệ và góp phần nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hỗ trợ tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên của các tỉnh chưa tự cân đối được kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

2. Đề nghị UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên xem xét, quy định đưa tiêu chí chất lượng hoà giải (*tỷ lệ hoà giải thành*) là một trong các tiêu chí đánh giá chất lượng chính quyền và đoàn thể hàng năm ở cơ sở.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả công tác phối hợp giữa cơ quan Tư pháp và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp về tăng cường thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- UBTWMTTQ VN (Báo cáo);
- UBND tỉnh;
- MTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo Sở TP;
- Website Sở Tư pháp (đăng tải);
- Lưu VP-PBGDPL (Hòa 02).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Quang Giai